TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2018/HS-PT
Ngày 23-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tân.
Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.
Ông Lại Anh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 171/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Văn N, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2018/HS-ST ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo.

Họ và tên: **Phạm Văn N**, sinh năm 1988 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn TL, xã H T, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Đặng Thị D, có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra còn có 05 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị. Bị cáo Vũ Huy Th, Nguyễn Thế H kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2017, Nguyễn Đình Đ và Phạm Văn N xảy ra xô xát nhưng được người dân can ngăn nên cả hai ra về. Đ nảy sinh ý định gọi thêm người đến đánh N nên đã gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn D, Trần Tiến B và gọi điện thoại nhờ T *(không biết họ tên, địa chỉ)* về BGi đánh N. B rủ thêm Lê Hoàng A, T rủ thêm một số người khác *(không xác định được lý lịch)* đi cùng, tất cả đồng ý và đi bằng hai xe taxi đến chỗ N. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đến cửa hàng cầm đồ của N ở thôn S C, xã Th H, huyện B Gi, tất cả đều đeo khẩu trang che mặt, một người trong nhóm T cầm một bao tải đựng hung khí từ xe vứt xuống đường. Đ lấy một thanh kiếm, D, B và H A, mỗi người lấy một chiếc gậy gỗ, các đối tượng còn lại cầm dao, tuýp sắt hàn dao bầu cùng đi vào quán của N. Lúc này, trong quán cầm đồ có các anh Đỗ Văn D, Nguyễn Hồng M, Vũ Bá Đ và Nguyễn Ngọc Đ đều là nhân viên của quán. Khi nhìn thấy nhóm của Đ thì tất cả mọi người trong quán bỏ chạy về phía sau nhà, trốn ra ngoài. Đ dùng chân đạp 3- 4 phát thì mở được cổng, dùng kiếm cậy cửa, dùng chân đạp làm vỡ kính rồi thò tay vào mở khóa. Khi vào trong quán, Đ hô "Đập phá hết đi". B dùng gậy gỗ đập 01 phát vào bàn uống nước làm mặt bàn bằng kính bị vỡ. D dùng gậy gỗ đập 02 phát làm vỡ gương gắn trên tủ đựng quần áo, đập 2- 3 phát vào yếm xe máy Dream và đập 01 phát vào bàn uống nước làm mặt kính vỡ thêm. Đ cầm thiết bị phát Wifi màu trắng ném xuống nền nhà, dùng chân dận 02 phát làm hỏng hoàn toàn rồi đi ra cửa quán nhặt chiếc kiếm rạch nhiều phát vào biển quảng cáo trước cửa quán. Các đối tượng trong nhóm T đập hỏng hoàn toàn 01 màn hình máy vi tính nhãn hiệu Samsung và 02 camera.

Tại kết luận định giá tài sản số 21 ngày 28/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện B Gi kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 4.800.000đ gồm: Biển hiệu quảng cáo hình chữ n bị rạch làm thủng, hư hỏng phần bạt; biển hiệu hai bên bị rạch làm thủng, hư hỏng phần bạt trị giá 900.000đ. 02 cánh cửa ra vào bằng nhôm kính giống nhau bị vỡ phần kính trị giá 400.000đ/cửa x 2 cửa = 800.000đ. 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Samsung 20inch, trị giá 800.000đ. 01 modem phát Wifi trị giá 400.000đ. 02 camera, trong mỗi camera đều được gắn thẻ nhớ 16Gb; trị giá 600.000đ/chiếc x 2 chiếc = 1.200.000đ. 01 bàn uống nước bằng kính, chân bàn bằng nhôm; trị giá 600.000đ. 01 tủ đựng quần áo 3 buồng bằng gỗ bị vỡ gương soi gắn trên cánh tủ; trị giá 100.000đ.

Trưa ngày 25/6/2017, Nguyễn Đình Đ có mời khoảng 20 người ăn cơm tại nhà hàng Nam Việt thuộc khu 12, phường Th B, thành phố H D, tỉnh Hải Dương. Lúc này Phạm Văn N đi ăn khai trương quán cầm đồ của anh Nguyễn Văn V ở thôn B Đ, xã B X, huyện B Gi thì gặp và rủ Phạm Đức Kh, Nguyễn Đình S, Cao Văn H, Ngô Văn D, Vũ Huy Th, Phạm Văn T, Phạm Văn L...và một số người khác đến nhà hàng Nam Việt để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn với Đ, tất cả đồng ý. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, nhóm Nh đến nhà hàng Nam Việt. H, Th, D ngồi đợi ở tầng 1. N, Kh, S lên tầng 3, ngồi cùng bàn ăn với Đ, Đ1, C và hai bên xảy ra to tiếng. N ra ngoài gọi điện thoại cho Phạm Đức T, Bùi Huy H, Đỗ Văn D đến quán Nam Việt. T cùng Trần Văn H, Nguyễn Đình Nh đi xe ô tô Poscher BKS 34A- 187.71 *(xe của T1)*; H đi xe ô tô Mazda 6 màu ghi xám, BKS 34A-174.44 *(xe của khách gửi cầm đồ)* đón Đinh Trọng C, Lê Văn V; D rủ Vũ Bá Đ đi xe taxi đến quán Nam Việt. Cùng thời điểm này, Nguyễn Tiến H *(em cùng mẹ khác cha với H)* biết thông tin H đi giải quyết mâu thuẫn hộ N, sợ H bị đánh nên đã lái xe ô tô KIA K3 màu trắng *(xe của khách mang đến cầm đồ, chưa rõ BKS)* đón Đào Như H, Lương Văn H, Đỗ Hữu M và D *(không rõ họ tên, địa chỉ)*; H mang theo 01 tuýp sắt hàn dao bầu và 01 túi đựng đồ gồm phóng lợn, gậy bóng chày, xẻng đa năng với mục đích để tự vệ. Sau khi to tiếng, các đối tượng ở tầng 3 đi xuống đứng trước cửa quán Nam Việt. Lúc này tại sân bến xe bus có D, H, S, Th cùng khoảng 10 đối tượng khác trong nhóm của N *(chưa xác định được họ tên, địa chỉ)* và có 2- 3 xe ô tô con đỗ ở sân bến xe bus, có một số đối tượng cầm tuýp sắt gắn dao bầu (phóng lợn), gậy, tuýp sắt. Đ và Kh đi vào trong quán nói chuyện, các đối tượng khác đứng ngoài. Nhóm N đứng ở sân bến xe bus, nhóm Đ đứng ở bên trái quán Nam Việt (từ cửa đi ra). Có người trong nhóm của N hô "Đánh chết mẹ chúng nó đi", N cởi trần, chạy đến đống cát đối diện quán Nam Việt lấy 02 chiếc xẻng, Th và H mỗi người cầm 01 phóng lợn và một số đối tượng khác *(chưa xác định được lý lịch)* cầm hung khí đuổi đánh nhóm Đ đến đoạn ngã 3 từ đường Th B rẽ vào đường quán Nam Việt thì dừng lại. Nhóm Đ bỏ chạy ra đường Thanh Bình và đường phía sau quán Nam Việt rồi tập hợp ở ngã 3 lối rẽ phía sau quán Nam Việt, cách nhóm N khoảng 40m. Đ, N và một số đối tượng khác *(chưa xác định được)* nhặt gạch vỡ ném nhau. Hiệu lái xe Mazda 6 BKS 34A-185.56 *(xe của D)* chở C, H, N và 02 đối tượng khác (không rõ là ai) đỗ ở ngã 3 lối rẽ vào đường phía sau quán Nam Việt. H cầm dao ở phía sau ghế xe ô tô, chạy ra chỗ nhóm Đ đang ném nhau với nhóm của N. Phước ngồi trên xe bán tải màu xám đi đến ngã 3 thì mở cửa xuống xe, chạy đến chỗ nhóm Đ; tay Ph cầm khẩu súng đồ chơi

màu đen, dạng súng côn xoay, bắn 3-4 phát tạo ra tiếng nổ "đoàng" để đe dọa nhóm N. Lúc này, B, B1, H, N, C và H1 không có hành động gì. Anh H lái xe đến vị trí gần chỗ 2 nhóm đánh nhau, nghe tiếng động phía sau, nghĩ là đối tượng khác ném gạch vào xe ô tô nên mở cửa xuống xe thì bị đối tượng khác *(không xác định được là ai)* ném gạch vào đầu làm rách tai chảy máu và bị vết thương ở tay; anh H bị ngất và được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Anh T lái xe ô tô Poscher BKS 34A-187.71 đi vào đường phía sau quán Nam Việt. Lúc này, H chạy trên vỉa hè, tay phải cầm dao giơ lên chém 1 phát vào kính chắn gió phía hông xe bên lái làm vỡ kính. Anh T tiếp tục lái xe ra đường Tr Ng Đ, khi đến đoạn vòng xuyến giao cắt giữa đường P V Đ và đường TrNg Đ thì bị xe bán tải màu xám trong nhóm Đ (chưa xác định được người điều khiển) đâm vào thân bên lái làm lõm 2 cửa. Thấy các đối tượng đuổi đánh nhau, Đ chạy ra ngã 3 lối rẽ đường phía sau quán Nam Việt rồi lên xe ô tô bán tải màu xám, Phước cầm súng đồ chơi chạy lên xe ô tô ngồi cùng Đ đi ra đường Ph V Đ. Nhóm N đuổi nhóm Đ bỏ chạy. Th, H đi đến chỗ xe ô tô Mazda bán tải màu xanh BKS 14C-169.25 của Nam đỗ ở đường ThB, Th dùng phóng lợn đâm 01 phát làm thủng lốp trước của xe, H cầm phóng lợn đâm 2- 3 phát vào lốp sau nhưng không thủng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, các đối tượng trong 2 nhóm lên xe ô tô rời khỏi hiện trường.

Tại kết luận định giá số 1907/KL-HĐĐG ngày 31/7/2017, Hội đồng định giá tài sản UBND tỉnh Hải Dương kết luận: Giá trị thiệt hại của cửa kính phía trước, cửa phía sau bên lái của xe ô tô nhãn hiệu Poscher màu trắng, BKS 34A-187.71 là 8.580.000đ. Giá trị thiệt hại của kính chắn gió bên trái ghế sau xe ô tô nhãn hiệu Poscher màu trắng, BKS 34A-187.71 là 4.235.000đ. Giá trị thiệt hại của lốp trước nhãn hiệu Grand Trek Dunlop At22 bên lái của xe ô tô Mazda BT50 BKS 14C-169.25 là 3.234.000đ.

Tại kết luận giám định số 84/TgT ngày 28/7/2017, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận thương tích của anh Trần Văn H gồm: Sẹo vết thương phần mềm cánh tay trái kích thước lớn, không ảnh hưởng vận động, thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 8%. Sẹo vết thương vành tai trái không co rúm, tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 3%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/2018/HS-ST ngày 05-9-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 đối với bị cáo Phạm Văn N. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Xử phạt Phạm Văn N 30 *(ba mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ

ngày đi thi hành án. Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác và về vật chứng, án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo.

Ngày 17/9/2018 bị cáo Phạm Văn N kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Ngày 12/9/2018 bị cáo Vũ Huy Th kháng cáo đề nghị cho hưởng án treo. Ngày 16/9/2018 bị cáo Nguyễn Thế H kháng cáo đề nghị giảm nhẹ mức phạt. Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm cả hai bị cáo đã rút kháng cáo và đã được TAND tỉnh Hải Dương đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm.

Bị cáo khai: Do nhóm của Đ đến gia đình bị cáo ở BGi đập phá đồ đạc, tài sản nên bị cáo đi tìm nhóm của Đ để giải quyết mâu thuẫn, yêu cầu bồi thường. Khi gặp nhóm của Đ thì bị nhóm của Đ chửi bới nên hai bên mới xảy ra xô sát. Bị cáo xác định ở cùng với ông nội từ nhỏ, ông nội bị cáo là Phạm Văn S được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Bị cáo nộp thêm biên lai thu tiền án phí, giấy xác nhận của địa phương đối với Phạm Văn N. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá việc bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và của địa phương nơi cư trú, bị cáo có ông nội có thành tích được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới do vậy đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng xử phạt Phạm Văn N 30 *(ba mươi)* tháng tù cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp pháp. Ngày 12 và 16/9/2018 các bị cáo Vũ Huy Th, Nguyễn Thế H

kháng cáo. Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Huy Th, Nguyễn Thế H có đơn rút kháng cáo và Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số 171/2018/HS-PT ngày 15/10/2018 đối với kháng cáo của bị cáo Vũ Huy Th, Nguyễn Thế H. Do vậy HĐXX không xem xét nội dung kháng cáo của hai bị cáo trong vụ án này.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn giữa Nguyễn Đình Đ và Phạm Văn Nh nên khoảng 20 giờ ngày 24/6/2017, Nguyễn Đình Đ cùng nhóm của T đến quán cầm đồ của Phạm Văn N ở thôn S C, xã T H, huyện B G, tỉnh Hải Dương dùng hung khí đập phá tài sản trong quán làm thiệt hại tài sản tổng giá trị là 4.800.000đ.

Sau khi sự việc xảy ra, N đã rủ một số đối tượng đến tìm nhóm của Đ để nói chuyện hòa giải mâu thuẫn. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/6/2017, Phạm Văn N và một số người đến nhà hàng Nam Việt - phường Th B, TP Hải Dương gặp nhóm của Đ. Tại đây hai bên xảy ra xô sát. Phạm Văn N dùng 02 xẻng đuổi đánh Nguyễn Đình Đ, nhặt gạch vỡ ném nhau với nhóm Đ, Nguyễn Đình Đ nhặt gạch ném lại nhóm N. Vũ Huy Th cầm thanh tuýp sắt hàn dao bầu đuổi đánh nhóm Đ và đâm thủng lốp trước xe ô tô Mazda BKS 14C-169.25 của ông Đỗ Văn Ơ đang đỗ ở ven đường, gây thiệt hại tài sản là 3.234.000đ; Cao Văn H cầm thanh tuýp sắt hàn dao bầu đuổi đánh nhóm Đ và đâm 2- 3 phát vào lốp sau xe ô tô Mazda BKS 14C-169.25 nhưng không thủng. Trần Văn Ph cầm khẩu súng đồ chơi bắn 3-4 phát tạo tiếng nổ đe dọa nhóm N. Nguyễn Thế H cầm dao cùng các đối tượng khác trong nhóm Đ đuổi nhau với nhóm N và chém vỡ kính chắn gió phía sau bên lái xe ô tô Poscher BKS 34A-187.71 của anh Phạm Đức T, gây thiệt hại tài sản là 4.235.000đ. Hành vi của bị cáo N và các bị cáo khác là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quan hệ xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo N và một số bị cáo khác xâm phạm đến trật tự công cộng bằng việc đuổi đánh nhau, hò hét gây náo động ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, do vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo N và các bị cáo khác sử dụng xẻng, tuýp sắt hàn dao bầu, dao … là vũ khí thô sơ trong quá trình gây rối nên phải chịu tình tiết định khung *"sử dụng vũ khí"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 245 BLHS năm 1999, nay là điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS năm 2015. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N đề nghị được hưởng án treo. Về vị trí vai trò của bị cáo HĐXX xét thấy bị cáo là người bị nhóm của Đ đến đập phá tài sản nên bị cáo muốn tìm nhóm của Đ để giải quyết mâu thuẫn, đòi bồi thường nhưng Đ không thiện chí dẫn đến hai bên xô sát, cấp sơ thẩm đánh giá vị trí của N giữ vị trí thứ hai là phù hợp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện thái độ ăn năn hối cải, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Ngoài ra bị cáo và gia đình sinh sống cùng ông nội là Phạm Văn S, ông nội bị cáo có thành tích trong kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là những tình tiết mới nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt và được địa phương xác nhận chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương nơi cư trú, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo, như vậy cũng đủ giáo dụng riêng và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về án phí*: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 163/2018/HS-ST ngày 05-9-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 245, khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Văn Nh 30 *(ba mươi)* tháng tù cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/11/2018.

Giao bị cáo Phạm Văn N cho Uỷ ban nhân dân xã H Th, huyện B Gi, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2018./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;*
- *Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;*
- *TAND, VKSND, Chi cục T.H.A Dân sự thành phố Hải Dương;*
- *CQCSĐT, CQ T.H.A .HS - CA thành phố Hải Dương;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân